

Thơ

## SƯƠNG NGUYỆT ANH



### Thơ Mục

- 1- Đáp Ông Phủ Tân Trào
- 2- Đáp Thầy Bửu Nguyễn Ở Mỗ cà
- 3- Cây Mai
- 4- Khuyên Mai Văn Ngọc
- 5- Linh Sơn Nhất Thu Mai
- 6- Tỏ Chí
- 7- TỰ THÁN
- 8- Than Vua Thành Thái
- 9- Thán Thề Sự
- 10- Tiễn Trần Khải Sơ Tuyển Bộ Kinh Lịch Sa Đéc
- 11- Vịnh Hoa Bạch mai Trên Núi Điện Bà Tây Ninh

## Đáp ông phủ Tân Trào

Đường xa vòi vọi, dậm vơi vơi,  
Nghĩ nổi mày xanh ngán sự đời!  
Biển ái nguồn ân còn lấm lức  
Mây ngàn hạc nội biết đâu nơi!  
Một dây oan trái rồi vay trả,  
Mấy cuộc tang thương há đổi đời!  
Chước quỷ mưu thần âu những kẻ  
Gặp cơn nguy hiểm khó đưa bơi!

Sau khi chịu cảnh goá bụa, bà Sương Nguyệt Anh được nhiều người lui tới thăm hỏi. Một ông phủ tên Học ở Tân Trào gửi cho bà một bài thơ, ý muốn cùng bà chấp nối:

Phải gần với Nguyệt lúc lưng vơi,  
Đặng hỏi Hằng Nga nổi sự đời.  
Ở hạ mây mưa còn kém sắc,  
Về thu non nước tổ cùng nơi.  
Hay trông Dữu Lượng xây lầu trước,  
Hoặc đợi Thanh Liên cất chén vơi?  
Vóc ngọc há sờn cơn gió bụi,  
Tài tình rõ mặt khá đưa bơi...

Song bà đã quyết chí ở vậy, nên hoạ lại bằng hai bài thơ này.

Hết lúc trăng đầy đến lúc vơi  
Doanh hư trong cuộc phải coi đời  
Ven mây bắn thỏ xa ngàn dặm  
Đáy nước cung thiềm tổ khắp nơi.  
Nột trí đưa gian hiểm vẽ rạn  
Vui lòng người triết thú đưa bơi  
Khơi dòng hồi thực ửng ra mặt  
Đứng giữa trời xanh tiết chẳng đời!

(Xem chú thích ở bài trên)

## Đáp thày bầy Nguyễn ở Mỏ Cà

Chẳng phải tiên cô cũng đạo cô,  
Cuộc đời dâu bể biết là mô?  
Lọng sườn dầu rách, còn kêu lọng,  
Ô bịt vàng rờng vẫn tiếng ô!

Thày bầy Nguyễn ở Mỏ Cà gửi thơ trêu:

Ai về nhắn với Nguyệt Anh cô,  
Chẳng biết lòng cô nghĩ thế mô?  
Không phải vãi chùa toan đóng cửa!  
Đây lòng gấm ghé bắc cầu Ô.

Bà đáp lại bằng bài hai bài thơ này.

Phải thời cô quả, chịu thời cô,  
Chẳng biết tuồng đời tính thế mô?  
Dòm thấy bụi trần toan đóng cửa,  
Ngọc lành chi để thẹn danh ô!

(Xem chú thích ở bài trên)

Nguồn: <http://yeunhatky.com/doct...jectid=8583&chapter=5>

## Cây Mai

Tài không sắc, sắc không tài,  
Lá úa nhành khô cũng tiếng mai!  
Ngọc ánh chi nài son phấn **đượm**,  
Vàng rờng há sợ sắc màu phai!  
**Ba** giềng trước đã xe tơ vắn,  
**Bốn** đức nay tua nói tiếng dài.  
Dẫu khiến duyên này ra đến thế,  
Trắng thu **dần** xế, rặng non đoài!

Sau khi chịu cảnh góa bụa, bà Sương Nguyệt Anh được nhiều người lui tới thăm hỏi. Một nhà nho ở làng Vĩnh Kim là Hồ Bá Xuyên gửi cho bà một bài thơ, ý muốn cùng bà chấp nối:

Trời đất ghen chi chữ sắc tài,  
Vườn xuân vội úa bầy phần mai!  
Gương loan sững sốt càng ngơ ngác,  
Phấn vẽ dồi mài sợ kém phai.  
Lặng lẽ duyên hồng tơ tóc vấn,  
Vấn vương phận liễu tháng ngày dài...  
Bông đào bao thửa thay đôi lúa,  
Nỡ để trăng thu xế bóng đoài!

Song bà đã quyết chí ở vậy nuôi con, nên hoạ lại bằng bài thơ này.

Nguồn: *Hợp tuyển văn học Việt Nam (1920-1945)*, tập V, quyển 1, NXB Văn học, Hà Nội, 1987

## Khuyên Mai Văn Ngọc

Có lúc tòng quyền, có lúc kinh  
Làm trai nào át khởi tiền trình  
Bơ thờ nắng rọi hoa nghiêng nhụy  
Lay lắt mưa qua bướm giấu hình  
Ngửa mặt đành cam con thất hiếu  
Nghiêng tai chịu tiếng quỷ vô tình  
Dưới đời ai dứt đường sinh hoá  
Trướng chần riêng người quạnh một mình

Con gái bà tên Nguyễn Thị Vinh, sau này gả cho Mai Văn Ngọc. Ba ngày sau khi sinh con gái là Mai Huỳnh Hoa, cô Vinh qua đời. Bà buồn rầu, lên Sài Gòn dạy chữ nho và làm biên tập rồi làm chủ bút tờ báo **Nữ Giới Chung**. Thấy Mai Văn Ngọc tám năm chưa tục quyền, bà khuyên bằng bài thơ này.

Nguồn: <http://yeunhatky.com/doct...jectid=8583&chapter=5>

## ***Linh Sơn nhất thụ mai (1)***

Quỳnh tư ngọc cốt bản thiên chân,  
Tĩnh độ cô tiêu viễn tục trần.  
Noãn nhập ám hương xuân dật tứ,  
Hàn xung sơ ảnh nguyệt tà thần.  
Tuyết trùng tự khước lưu phong vận,  
Phong ngoại ửng liên đạ tuyết nhân.  
Thừa hứng mạc hiềm sơn thủy viễn,  
Đông lai dữ tử phú Dương xuân.

### ***Dịch nghĩa***

Tư chất như quỳnh, cốt cách như ngọc, thiên chân trời gửi gắm cho hoa,  
Cao vợi trơ vợ, trên đỉnh Phật ngàn Tiên, xa cõi thực.  
Hương ủ thơm tho, chiều xuân tứ ấm,  
Cảnh thừa lạnh lẽo, bóng nguyệt đêm tàn.  
Phong vận, trót gửi lòng theo tuyết sạch,  
Đạ tuyết tìm nhau, giải gió luống thương người.  
Hứng dâng lên, non nước ngại gì xa,  
Vui đánh bạn, khúc "Dương xuân" đề vịnh.

(Năm 1901)

Nguồn: *Văn học Việt nam miền đất mới*, NXB Văn học, 2007

### **Bản dịch của Hi Đạm**

Ngọc, quỳnh cốt cách vốn trời ban,  
Đất tịnh, trơ vợ lánh thế gian.  
Ấp áp hương đầm xuân buổi sớm,  
Lạnh lùng bóng nhạt nguyệt đêm tàn.  
Nghĩ thân ánh tuyết hơi sương đượm,  
Thương kẻ hài sương gót tuyết chan.  
Mến cảnh, nước non xa chớ ngại,  
Cùng lên ngâm vịnh tứ xuân tràn.

## ***Linh Sơn nhất thụ mai (2)***

Nhất chủng u hương phận ngoại kỳ,  
Trần ai cách đoạn kiến băng ty.  
Tài khai ngọc kính triềm thân lộ,  
Khước bả phương tâm chiếu văn huy.  
Xuân tín bất dung hồng tử cộng,  
Tuế hàn khởi dữ tuyết sương khi.  
Tuỳ duyên nhược ngộ tri âm khách.  
Thiên lý tình thâm tá nhất chi.

### ***Dịch nghĩa***

Nòi u hương phận khéo lạ lòng,  
Trần ai cách tuyệt, giữ một lòng băng trinh.  
Mảnh gương ngọc mới soi mình trong sương sớm,  
Tấm lòng thơm đã khéo ngậm bóng chiều.  
Tin xuân hồng tía đành chẳng đua theo,  
Tuyết sương năm lạnh cợt trêu chi đó mà.  
Tri âm nghìn dặm gặp khách tài hoa,  
Một cành đưa tặng cũng là tình thâm.

(Năm 1901)

Nguồn: *Văn học Việt nam miền đất mới*, NXB Văn học, 2007

### ***Bản dịch của [Hi Đàm](#)***

Một áng hương trinh thoảng tuyết vời,  
Bụi nhơ, mình sách cách xa khơi.  
Vừa phô kính ngọc sương mai dẫm,  
Đã trải lòng thơm nắng quái phơi.  
Hồng tía tin xuân không góp mặt,  
Tuyết sương tiết lạnh dễ trêu người.  
Dặm ngàn tri kỷ duyên may gặp,  
Một nhánh tình sâu gửi gắm ai.

## Tỏ Chí

Xương tuỳ phận đẹp vợ hoà chồng,  
Kẻ mắt người còn trái mấy đông.  
Giai lão một câu đàn lồi hện,  
Hiếu tư hai chữ dốc ghi lòng.  
Đã quen ngon với mùi rau ốc,  
Đâu nỡ vui cùng thói bướm ong.  
Gương tỏ đời nay trang tiết phụ,  
Lâu dài tiếng tốt tạc non sông.

Bài thơ này làm trong thời gian cư tang khi chồng bà tạ thế.

Nguồn: <http://yeunhatky.com/doct...jectid=8583&chapter=5>

## Tự Thán

Năm canh thức nhấp, năm canh những,  
Nửa gói so le, nửa gói chờ.  
Vườn én rử ren trên lối cũ,  
Canh gà xao xác giục tình xưa.

Bài thơ này làm trong thời gian cư tang khi chồng bà tạ thế.

Nguồn: <http://yeunhatky.com/doct...jectid=8583&chapter=5>

## Than Vua Thành Thái

Nghìn thu may gặp hội minh lang (lương),  
Thiên hạ ngày nay trí mở mang.  
Tấc đất ngọn rau tràn dưới mắt,  
Đai cơm bầu rượu chật ven đường (đường).  
Vui lòng thánh đế nơi xe ngựa,  
Xót dạ thần dân chốn lửa than.  
Nước mắt cô cùng trời đất biết,  
Biển dâu một cuộc thấy mà thương.

Bài thơ làm lúc vua Thành Thái bị lưu đày sang châu Phi (có sách nói làm khi vua Thành Thái ngự giá vào Nam).

### **Nguồn:**

1. *Văn học Việt nam miền đất mới*, NXB Văn học, 2007
2. *Hợp tuyển Văn học Việt Nam (1920-1945)*, tập V, quyển 1, NXB Văn học, Hà Nội, 1987



## ***Thán thế sự***

Thái tức trần gian sự cánh vi,  
Bỉ thương tạo hoá dụng tâm bi.  
Nam trì để cuộc hoàn nan giải,  
Tự tín đề hồi phản tự nghi.

Đến khi nền đô hộ Pháp ngày càng đè nặng, bà than bằng bài thơ này.

Nguồn: <http://www.vietbang.com/i...x.php?c=article&p=353>

### ***Bản dịch của Lãng Nhân***

Ngán thay thế sự cứ sai lầm,  
Trẻ tạo bày ra chẳng dụng tâm.  
Cuộc ấy khó hay mà khó giải,  
Tự ngờ, tự tín, rồi tơ tằm.

## **Tiến Trần Khải sơ tuyển bổ kinh lịch Sa Đéc**

Ngày xưa dễ mấy hội tao phùng,  
Sa Đéc nay thầy tách cõi đông.  
Phong cảnh mặc dầu chia đất khách,  
Nắng mưa đâu cũng đội trời chung.  
Quê người tạm gởi hành dương liễu,  
Đường hoạn xin tròn phận kiếm cung.  
Cái tác râu mày thì phải vậy,  
Nặng bằng non Thái, nhẹ bằng lông.

Nguồn: Thành ngữ điển tích từ điển, Diên Hương, Nxb Tổng hợp Đồng Tháp, 1992

## Vịnh hoa bạch mai trên núi điện Bà Tây Ninh

Non linh đất phước trở hoa thần,  
Riêng chiếm vườn hồng một cảnh xuân.  
Tuyết đượm nhành tiên in sắc trắng,  
Sương pha bóng nguyệt ánh màu ngân.  
Mây lành gió lạnh nường hơi chánh,  
Vóc ngọc mình băng bật khói trần.  
Sắc nước hương trời nên cảm mến,  
Non linh đất phước trở hoa thần.

Nguồn:

1. *Văn học Việt Nam nơi miền đất mới*, NXB Văn hoá thông tin, 2003
2. *Hợp tuyển Văn học Việt Nam (1920-1945)*, tập V, quyển 1, NXB Văn học, Hà Nội, 1987

### *Bài họa của một văn hữu*

Đem mình mai một chốn non thần  
Cái vóc hoa lành cảm bấy xuân  
Cội ấm bóng êm loà nét bạc  
Nhành sương lá tuyết ánh màu ngân  
Hương thơm đẹp ý người du cảnh  
Ngút sạch vui chân khách lạc trần  
Nỡ chẳng vẽ hình nơi cửa sấm  
Đem mình mai một chốn non thần

Nguồn: <http://yeunhatky.com/doct...jectid=8583&chapter=5>

Nguồn: <http://www.thivien.net/S%C6%B0%C6%A1ng-Nguy%E1%BB%87t-Anh/V%E1%BB%8Bnh-hoa-b%E1%BA%A1ch-mai-tr%C3%AA-n%C3%BAi-%C4%91i%E1%BB%87n-B%C3%A0-T%C3%A2y-Ninh/poem-QpVD6MJfNGobjSL3f-bcVw>

[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)